

Bản án số: 12/2024/HS-ST

Ngày: 20-02-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tấn Phát
2. Ông Trần Hoài Duy

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Hồng Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 131/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Thành T, sinh năm 1991 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú hiện nay: **Ấp T, xã T, thành phố T, tỉnh Tây Ninh**; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao đài; Con ông **Võ Văn N**, sinh năm 1955 và bà **Phùng Thị R**, sinh năm 1956; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/10/2023; Bị cáo tại ngoại; *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

- Bị hại: Bà **Cao Thị S**, sinh năm 1953; Địa chỉ: **Ấp T, xã T, thành phố T, tỉnh Tây Ninh** (đã chết)

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

- 1/ Ông **Cao Văn Sa R1**, sinh năm 1951; (chồng của bị hại)
- 2/ Anh **Cao Văn B**, sinh năm 1974; (con của bị hại)
- 3/ Chị **Cao Thị S1**, sinh năm 1976; (con của bị hại)
- 4/ Chị **Cao Thị Sa R2**, sinh năm 1981; (con của bị hại)
- 5/ Anh **Cao Văn K**, sinh năm 1983; (con của bị hại)
- 6/ Chị **Cao Thị Sà N1**, sinh năm 1989; (con của bị hại)

Cùng địa chỉ: **Ấp T, xã T, thành phố T, tỉnh Tây Ninh**

7/ Anh **Cao Văn K1**, sinh năm 1978; (con của bị hại)

Địa chỉ: **Tổ A, ấp T, xã S, huyện D, tỉnh Tây Ninh**

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện theo pháp luật của bị hại: Anh **Cao Văn K1**, sinh năm 1978; (con của bị hại) (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: **Tổ A, ấp T, xã S, huyện D, tỉnh Tây Ninh**

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh **Hà Văn M**, sinh năm 1973; địa chỉ: **Ấp T, xã T, thành phố T, tỉnh Tây Ninh**. (Có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thành T có giấy phép lái xe hạng C, lái xe thuê cho anh **Hà Văn M**. Khoảng 10 giờ 10 ngày 24/9/2023, **T** điều khiển xe tải ben biển số 70C-092.00 lưu thông trên **đường T**, hướng từ ngã 3 **M** về cầu **T**. Khi đến ngã ba giao nhau giữa **đường T** và **đường T** thuộc **ấp T, xã T, thành phố T**, **T** cho xe tải dừng đèn đỏ, khi đèn xanh bật, **T** mở đèn xi nhan rẽ phải vào **đường T** về hướng **xã B**, thì va chạm với xe mô tô biển số 70E1-163.28 do **Cao Thị Sa N2** điều khiển lưu thông cùng chiều bên phải, chở mẹ là bà **Cao Thị S** và con **Danh Thị Gia T1**, sinh năm 2015. Hậu quả xe mô tô ngã xuống đường, bà **SRuon** bị xe tải cán qua người tử vong tại chỗ, **Cao Thị Sa N2** và cháu **Danh Thị Gia T1** bị xây sát nhẹ.

* Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn, ma túy đối với **Võ Thành T**: âm tính.

* Kết luận giám định pháp y tử thi số 1491 ngày 09/10/2023 của **Phòng K2 Công an tỉnh T**, kết luận: nguyên nhân tử vong của bà **Cao Thị S**, chết do chấn thương sọ não.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T**, **Võ Thành T** thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

* Về trách nhiệm dân sự: **Võ Thành T** và chủ xe anh **Hà Văn M** đã hỗ trợ gia đình nạn nhân số tiền 153.000.000 đồng. Đại diện bị hại đã có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 xe ô tô tải biển số 70C-092.00; 01 giấy chứng nhận kiểm định ATK&BVMT phương tiện giao thông cơ giới đường bộ củ axe ô tô tải số 70C-092.00; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải biển số 70C-092.00 đã trả lại cho chủ sở hữu là anh **Hà Văn M**; 01 xe mô tô biển số 70E1-163.28 đã trả lại cho chủ sở hữu là anh **Danh S2** Ra xong.

* Bản cáo trạng số 128/CT-VKSTPTN ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo **Võ Thành T** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh trình bày bản luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên nội dung như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo **Võ Thành T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Võ Thành T** từ 12 tháng đến 15 tháng nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng. Miễn hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận **Võ Thành T** và chủ xe anh **Hà Văn M** đã hỗ trợ gia đình nạn nhân số tiền 153.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

* Bị cáo không có ý kiến đối đáp, tranh luận.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của bị cáo, sự việc xảy ra do lỗi vô ý của bị cáo và bị cáo cũng đã bồi thường cho gia đình bị hại nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an thành phố T**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; không ai có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa bị cáo **Võ Thành T** đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Ngày 24 tháng 9 năm 2023, **Võ Thành T** có giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-092.00 lưu thông đến ngã ba **đường T** và **Trần Văn T2** thuộc **ấp T, xã T, thành phố T**. Do không quan sát, chuyển hướng không đúng quy định nên va chạm với xe mô tô biển số 70E1-163.28 do chị **Cao Thị Sa N2** điều khiển chở mẹ bà **Cao Thị S** và con **Danh Thị Gia T1** đi đúng phần đường. Hậu quả xe mô tô ngã xuống đường, bà SRươn bị xe tải cán qua người tử vong.

Hành vi của bị cáo **T** vi phạm vào khoản 23 Điều 8; Điều 15, Điều 24 Luật Giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của bà **Cao Thị S** nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi đã thực hiện.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo **Võ Thành T** đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ chấp nhận.

[3] Hành vi của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về an toàn công cộng, trật tự công cộng và xâm phạm đến tính mạng của người khác, để lại hậu quả đau thương cho phía gia đình bị hại nên phải xử lý để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện cùng với chủ xe anh Hà Văn M bồi thường thiệt hại số tiền tổng cộng là 153.000.000 đồng cho gia đình bà Cao Thị S. Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; căn cứ Nghị quyết 02/2018/HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân tối cao, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng có tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đã ăn năn hối cải, lỗi của bị cáo gây ra là lỗi vô ý, bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận anh Hà Văn M tự nguyện hỗ trợ gia đình bà Cao Thị S số tiền 103.000.000 đồng. Bị cáo Võ Thành T hỗ trợ, bồi thường cho gia đình bà SRuon 50.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với anh Hà Văn M không có tranh chấp với bị cáo T đối với số tiền đã tự nguyện hỗ trợ gia đình bà S trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận 01 xe ô tô tải biển số 70C-092.00; 01 giấy chứng nhận kiểm định ATK&BVMT phương tiện giao thông cơ giới đường bộ củ axe ô tô tải số 70C-092.00; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải biển số 70C-092.00 đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Hà Văn M; 01 xe mô tô biển số 70E1-163.28 đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Danh S2 Ra xong.

[10] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

[1] Tuyên bố bị cáo **Võ Thành T** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo **Võ Thành T** 01 (Một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo **Võ Thành T** cho Ủy ban nhân dân xã T, thành phố T, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú phải thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án cho hưởng án treo theo quy định tại Khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo và anh anh **Hà Văn M** đã bồi thường cho gia đình Cao Thị SRươn số tiền 153.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

[5] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016:

Bị cáo **Võ Thành T** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

[6] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND cấp cao tại TP.HCM
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh Tây Ninh (Phòng KTNV)
- VKSND TPTN;
- Nhà tạm giữ Công an TPTN;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- CC THADS TPTN;
- THAHS
- Phòng Lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN
- Bị cáo;
- Những người TGGT khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ngọc Dung